

Số: /KH-SXD

Bình Định, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm và kê khai bổ sung năm 2021 đối với công chức, viên chức Sở Xây dựng

Căn cứ Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 7341/UBND-NC ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN) năm 2021; Công văn số 932/TTT-P4 ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2021, Sở Xây dựng xây dựng kế hoạch thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm và kê khai bổ sung năm 2021 đối với công chức, viên chức Sở Xây dựng, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Giúp cơ quan có thẩm quyền biết được tài sản, thu nhập, nguồn gốc tài sản của người có nghĩa vụ kê khai nhằm phục vụ cho công tác cán bộ, góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng.

- Phát huy tính tự giác, trung thực và ý thức trách nhiệm của công chức, viên chức trong việc kê khai tài sản, thu nhập; vai trò, trách nhiệm của cơ quan, người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về kê khai, công khai và kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Xác định thời gian, cách làm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị, cá nhân để tổ chức thực hiện nghiêm túc và đúng các quy định của pháp luật về kê khai, công khai tài sản, thu nhập.

II. NỘI DUNG

1. Kê khai tài sản, thu nhập

a) Đối tượng có nghĩa vụ kê khai TSTN

Công chức, viên chức Sở Xây dựng có nghĩa vụ kê khai TSTN năm 2021 là những người đã thực hiện nghĩa vụ kê khai lần đầu năm 2020 theo quy định tại Khoản 1 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, nay tiếp tục thực hiện nghĩa vụ kê khai hàng năm và kê khai bổ sung năm 2021 gồm:

- Người có nghĩa vụ kê khai TSTN hàng năm: Là người giữ chức vụ từ Giám đốc Sở và tương đương trở lên (người có phụ cấp chức vụ từ 0,9 trở lên) theo quy định tại điểm a, khoản 3, điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; người làm công tác tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công hoặc trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác theo quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 36 Luật Phòng, chống tham

những năm 2018 và Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ. (Cổ phụ lục danh sách đính kèm).

- Người có nghĩa vụ kê khai TSTN bổ sung năm 2021 (trừ những người đã thực hiện việc kê khai hàng năm nêu trên): Là những người có biến động TSTN trong năm 2021 có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên (so với kê khai lần đầu năm 2020). Tất cả công chức Sở Xây dựng có biến động TSTN trong năm 2021 có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên tự giác báo cáo về Văn phòng Sở để tổng hợp lập danh sách thực hiện việc kê khai. Trường hợp không chủ động báo cáo với cơ quan, đơn vị để thực hiện nghĩa vụ kê khai, thì khi bị phát hiện sẽ bị xem xét, xử lý theo quy định.

b) Thời gian thực hiện

Công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai TSTN hàng năm, kê khai TSTN bổ sung năm 2021 thực hiện kê khai đầy đủ, đúng theo quy định và gửi về Sở Xây dựng (qua Văn phòng Sở) trước ngày 31/12/2021. Công khai bản kê khai

2. Công khai bản kê khai

a) Tại cơ quan Văn phòng Sở

- Hình thức: Niêm yết danh sách tất cả những công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai và bản kê khai của công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai TSTN hàng năm, kê khai TSTN bổ sung năm 2021 tại cơ quan.

- Địa điểm niêm yết: Tại bảng Thông báo của Sở Xây dựng.

- Thời gian niêm yết: 15 ngày làm việc (bắt đầu từ ngày 03/01//2022 đến ngày 18/01/2022).

b) Tại Trung tâm Quy hoạch và kiểm định xây dựng

- Hình thức: Niêm yết danh sách tất cả những viên chức có nghĩa vụ kê khai và bản kê khai của viên chức có nghĩa vụ kê khai TSTN hàng năm, kê khai TSTN bổ sung năm 2021 của đơn vị tại đơn vị.

- Địa điểm niêm yết: Tại bảng Thông báo của đơn vị

- Thời gian niêm yết: 15 ngày làm việc (bắt đầu từ ngày 03/01//2022 đến ngày 18/01/2022).

Việc niêm yết phải được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ địa điểm niêm yết, số lượng các bản kê khai, thời điểm bắt đầu, thời điểm kết thúc niêm yết và các phản ánh liên quan đến nội dung bản kê khai (nếu có); việc lập biên bản phải có chữ ký xác nhận của Thủ trưởng cơ quan và đại diện Ban Chấp hành Công đoàn Sở.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

a) Văn phòng Sở

- Tham mưu ban hành hướng dẫn, tiếp nhận bản kê khai tài sản, thu nhập; kiểm tra tính đầy đủ về nội dung phải kê khai;

- Công khai Kế hoạch này lên Trang thông tin điện tử cơ quan;

- Niêm yết công khai danh sách những người có nghĩa vụ kê khai và bản kê khai tài sản, thu nhập của công chức Sở Xây dựng theo quy định hiện hành;

- Lập danh sách theo dõi việc giao, nhận bản kê khai; lập biên bản về việc công khai; tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện việc kê khai và công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập của công chức Sở Xây dựng theo quy định.

- Gửi bản kê khai tài sản, thu nhập của công chức cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

b) Giám đốc Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện kê khai theo Kế hoạch này đến viên chức, người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập; tổng hợp gửi bản kê khai tài sản, thu nhập của những người có nghĩa vụ kê khai thuộc đơn vị về Sở Xây dựng (qua Văn phòng Sở) trước **ngày 31/12/2021**.

- Niêm yết công khai danh sách những viên chức có nghĩa vụ kê khai và bản kê khai tài sản, thu nhập của viên chức thuộc đơn vị theo Kế hoạch; Báo cáo kết quả thực hiện công tác kê khai và công khai tài sản, thu nhập năm 2021 tại đơn vị (có biên bản công khai kèm theo) về Sở Xây dựng (qua Văn phòng Sở) trước **ngày 28/01/2022**.

c) Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện kê khai theo Kế hoạch này đến công chức, người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập của đơn vị; tổng hợp gửi bản kê khai tài sản, thu nhập của những người có nghĩa vụ kê khai thuộc đơn vị về Sở Xây dựng (qua Văn phòng Sở) trước **ngày 31/12/2021**.

Trên đây là kế hoạch thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm và kê khai bổ sung năm 2021 đối với công chức, viên chức Sở Xây dựng. Yêu cầu Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở và công chức, viên chức có liên quan, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Đảng ủy Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Trần Viết Bảo

Phụ lục - DANH SÁCH CÔNG CHỨC
CÓ NGHĨA VỤ KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SXD ngày / /2021
của Giám đốc Sở Xây dựng)

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH		Chức vụ	Ghi chú
		Nam	Nữ		
I	LÃNH ĐẠO SỞ				
1	Trần Việt Bảo	3/3/1965		Giám đốc	
2	Lê Anh Sơn	20/10/1976		Phó Giám đốc	
3	Lê Đăng Tuấn	22/6/1976		Phó Giám đốc	
II	VĂN PHÒNG SỞ				
4	Võ Hữu Thiện	20/5/1967		Chánh Văn phòng	
5	Tạ Phương Trung	04/9/1983		Phó Chánh VP	
6	Dương Thị Tú Trinh		28/3/1974	Thủ quỹ	
7	Nguyễn Thị Bích		02/5/1974	Kế toán viên	
III	PHÒNG QUY HOẠCH - KIẾN TRÚC				
8	Huỳnh Ngọc Hoàng	20/9/1980		Trưởng phòng	
9	Trần Minh Quang	29/7/1983		Phó Trưởng phòng	
IV	PHÒNG QUẢN LÝ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG				
10	Đặng Vũ Văn	30/11/1977		Trưởng phòng	
11	Trần Đình Duy	28/11/1983		Phó trưởng phòng	
V	PHÒNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT				
12	Trần Quang Minh	25/12/1974		Phó Trưởng phòng	
VI	PHÒNG QUẢN LÝ NHÀ - PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ				
13	Nguyễn Trọng Hiền	01/10/1977		Trưởng phòng	
14	Đặng Hoàng Nguyên	02/10/1974		Phó trưởng phòng	
VII	THANH TRA SỞ				
15	Đặng Thành Trung	06/10/1968		Chánh Thanh tra sở	
16	Tô Phan Thị Mộng Thùy		21/11/1978	Phó Chánh Thanh tra sở	
17	Phan Dương Hoàng Vũ	28/4/1978		Phó Chánh Thanh tra sở	
18	Trần Văn Hiệp	03/6/1973		Thanh tra viên	
19	Cao Thị Thu Đông		01/01/1980	Thanh tra viên	
20	Nguyễn Ngọc Thông	04/10/1985		Thanh tra viên	
21	Võ Song Toàn	02/9/1979		Thanh tra viên	
22	Nguyễn Xuân Phương	10/10/1982		Thanh tra viên	
23	Nguyễn Quốc Thịnh	26/10/1974		Thanh tra viên	
24	Nguyễn Đức Hiền	20/6/1983		Thanh tra viên	
25	Võ Thành Trung	01/9/1980		Thanh tra viên	

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH		Chức vụ	Ghi chú
		Nam	Nữ		
26	Võ Khắc Hiệp	04/12/1981		Thanh tra viên	
27	Tô Lê Khắc Vũ	01/12/1980		Thanh tra viên	
28	Trần Công Nhượng	13/6/1982		Thanh tra viên	
29	Hồ Văn Sang	02/01/1979		Thanh tra viên	
30	Nguyễn Văn Hảo	08/7/1978		Thanh tra viên	
31	Nguyễn Ngọc Bình	27/5/1978		Thanh tra viên	
32	Phạm Duy Muộng	30/01/1977		Thanh tra viên	